TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: **24**/2023/HNGĐ-ST Ngày: 15/02/2023 *"V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Thanh Trung, bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 834/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 295/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Q, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số nhà 24 T, phường T, thành phố B, Đ.

Bị đơn: Ông Vũ Xuân Ph, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số nhà Hẻm 08/23/7 đường 30/4 (tổ 37, khối 4), phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn xin vắng mặt nguyên đơn trình bày như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Q (nguyên đơn) và bị đơn ông Vũ Xuân Ph (bị đơn) chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 15/7/2003 tại Ủy ban nhân dân phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống với nhau giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống và không thể giải quyết được. Cả hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung khiến không khí gia đình luôn căng thẳng và

đã sống ly thân. Nay xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn ngày càng gay gắt, tình nghĩa vợ chồng không còn, không thể hàn gắn tiếp tục chung sống được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Vũ Hoàng Lê B, sinh ngày 28/10/2004, hiện nay trên 18 tuổi nên không yêu cầu tòa án xem xét còn Vũ Lê Thiên A, sinh ngày 15/7/2013 Hiện đang ở với nguyên đơn và nguyên đơn có nguyện vọng nuôi cháu đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng phái bị đơn Ông Vũ Xuân Ph vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên không ghi nhận được ý kiến của ông đối với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu quan điểm như sau:

Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của BLTTDS. Tại phiên tòa HĐXX, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 235, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố nguyên đơn bà Lê Thị Q được ly hôn với bị đơn ông Vũ Xuân Ph.

Về con chung: Giao cháu Vũ Lê Thiên A cho bà Lê Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Vũ Hoàng Lê B đã trên 18 tuổi nên không đề cập giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án HĐXX nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên HĐXX căn cứ các điều 227, 228 BLTTDS để xét xử vụ án.

[3] Về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ, bị đơn vắng mặt không có lý do, do đó HĐXX sẽ xem xét các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập và đương sự giao nộp có lưu trong hồ sơ vụ án.

[4] Về nội dung tranh chấp:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn qua thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 15/7/2003 tại Ủy ban nhân dân phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk là đúng quy định.

Theo nguyên đơn trình bày, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến đã ly thân. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không tham gia phiên tòa cũng như các buổi hòa giải đoàn tụ của Tòa án, không thể hiện được thiện chí muốn hàn gắn tình cảm, tháo gỡ mâu thuẫn. Qua kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cho biết quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh mâu thuẫn như thế nào chính quyền địa phương không biết, vì các đương sự không yêu cầu hòa giải …đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

HĐXX xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn không thể hàn gắn được, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[4.2] Về con chung: Có 02 con chung tên Vũ Hoàng Lê B, sinh ngày 28/10/2004 và Vũ Lê Thiên A, sinh ngày 15/7/2013.

Xét thấy Vũ Hoàng Lê B đã trên 18 tuổi nên không đề cập xem xét. Đối với cháu Vũ Lê Thiên A, HĐXX xét thấy nguyên đơn có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Vũ Lê Thiên A đến tuổi trưởng thành phù hợp với nguyện vọng của cháu A. Bị đơn không tham gia tố tụng và không thể hiện được thiện trí và quan điểm đối với việc nuôi dưỡng con chung; Vì vậy, cần giao cháu A cho nguyên đơn nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật nhằm bảo vệ quyền lợi cho trẻ chưa thành niên. Bị đơn được quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Bị đơn được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đề cập xem xét giải quyết.

[4.4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố nguyên đơn bà Lê Thị Q được ly hôn với bị đơn ông Vũ Xuân Ph.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Vũ Hoàng Lê B, sinh ngày 28/10/2004 và Vũ Lê Thiên A, sinh ngày 15/7/2013.

+ Vũ Hoàng Lê B đã trên 18 tuổi nên không đề cập giải quyết.

+ Giao cháu Vũ Lê Thiên A cho bà Lê Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Bị đơn ông Vũ Xuân Ph được quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở và được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Nguyên đơn bà Lê Thị Q phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng nộp tại biên lai thu tiền số: AA/2021/0021480 ngày 05/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đ.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- Đương sự;
- UBND P. TN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH